TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 12/9: Thị trường tiếp tục phân hóa

06:32 12/09/2026

Giá lúa gạo hôm nay 12/9 tại Đồng bằng sông Cửu Long được dự báo tiếp tục diễn biến phân hóa. Lúa tươi nhiều khả năng giữ giá khi nguồn cung giảm, trong khi IR 504 và CL 555 vẫn chịu sức ép quanh 8.650-8.700 đồng/kg. Trên thị trường xuất khẩu, giá một số dòng gạo thơm Việt Nam tiếp tục điều chỉnh giảm.

Lúa tươi giữ giá, sức mua vẫn thận trọng

Thị trường lúa gạo tại Đồng bằng sông Cửu Long bước vào ngày 12/9 với xu hướng giao dịch tương đối thận trọng.

Nguồn lúa tại một số vùng sản xuất không còn dồi dào như trước, song sức mua mới từ thương lái và nhà máy vẫn chưa thực sự sôi động. Giá vì vậy được dự báo chủ yếu dao động trong biên độ hẹp.

Đối với lúa tươi, OM 18 nhiều khả năng tiếp tục giữ mức 6.400-6.600 đồng/kg, cao nhất trong nhóm lúa được theo dõi.



Đài Thơm 8 dự kiến dao động 6.300-6.400 đồng/kg, trong khi OM 5451 quanh 6.100-6.300 đồng/kg.

Lúa IR 50404 được dự báo giữ vùng 6.000-6.200 đồng/kg. OM 34 tiếp tục quanh 5.800-5.900 đồng/kg.

Mặc dù nguồn lúa tại một số khu vực đã giảm, yếu tố này chưa đủ tạo lực đẩy mới cho giá khi thương lái và nhà máy vẫn chủ yếu mua theo nhu cầu thực tế.

Người bán có xu hướng giữ giá thay vì hạ thêm, trong khi bên mua chưa đẩy mạnh thu gom. Sự giằng co giữa cung và cầu khiến thị trường nhiều khả năng tiếp tục đi ngang.

IR 504 và CL 555 tiếp tục chịu sức ép

Ở phân khúc gạo nguyên liệu, IR 504 và CL 555 đang là hai mặt hàng chịu áp lực rõ nhất.

Hai loại gạo này vừa giảm thêm 50 đồng/kg, xuống vùng 8.650-8.700 đồng/kg.

Việc giá liên tục nằm dưới mốc 9.000 đồng/kg cho thấy sức mua đối với nhóm nguyên liệu phổ thông vẫn tương đối yếu. Các nhà máy chưa có dấu hiệu tăng cường gom hàng với khối lượng lớn, trong khi giá xuất khẩu một số mặt hàng vừa điều chỉnh giảm càng khiến doanh nghiệp thận trọng.

Trong ngày 12/9, khả năng phù hợp hơn là IR 504 và CL 555 tiếp tục giữ vùng 8.650-8.700 đồng/kg thay vì giảm mạnh.

Tuy nhiên, nếu sức mua vẫn yếu, vùng giá thấp có thể tiếp tục chịu áp lực.

Dù vậy, thị trường hiện chưa xuất hiện dấu hiệu dư cung lớn. Nguồn lúa tại nhiều địa phương đã bớt dồi dào, trong khi người bán không có tâm lý xả hàng bằng mọi giá.

Đây là yếu tố tạo vùng đệm nhất định, giúp hạn chế nguy cơ giá nguyên liệu giảm sâu.

Gạo thơm giữ giá tốt hơn nhóm phổ thông

Trong khi IR 504 và CL 555 chịu sức ép, nhóm gạo chất lượng cao tiếp tục cho thấy khả năng giữ giá tốt hơn.

OM 5451 hiện duy trì khoảng 9.300-9.400 đồng/kg.

Đài Thơm 8 giữ vùng 9.200-9.400 đồng/kg.

Khoảng cách giữa các nhóm giá cho thấy sự phân hóa ngày càng rõ giữa gạo nguyên liệu phổ thông và các dòng gạo có chất lượng cao hơn.

Nếu nhu cầu xuất khẩu gạo thơm tiếp tục duy trì, OM 5451 và Đài Thơm 8 nhiều khả năng vẫn có khả năng giữ giá tốt hơn trong ngắn hạn.

Giá phụ phẩm và gạo bán lẻ ít biến động

Đối với phụ phẩm, tấm thơm hiện được giao dịch khoảng 8.300-8.400 đồng/kg, thấp hơn một số phiên trước.

Cám được dự báo duy trì trong khoảng 7.450-7.600 đồng/kg.

Phân khúc gạo nếp chưa ghi nhận tín hiệu biến động mới.

Trong khi đó, giá gạo bán lẻ nhiều khả năng tiếp tục ổn định. Việc giá nguyên liệu giảm chưa lập tức truyền sang thị trường bán lẻ do các đại lý còn chịu ảnh hưởng từ lượng hàng tồn kho, chi phí xay xát, vận chuyển và phân phối.

Nàng Nhen tiếp tục thuộc nhóm có giá cao nhất, khoảng 28.000 đồng/kg. Hương Lài và gạo Nhật cùng duy trì quanh 22.000 đồng/kg.

Gạo xuất khẩu Việt Nam chịu thêm sức ép

Trên thị trường xuất khẩu, giá một số dòng gạo Việt Nam tiếp tục điều chỉnh giảm.

Gạo thơm 5% tấm của Việt Nam hiện ở khoảng 445-450 USD/tấn, giảm khoảng 5 USD/tấn.

Gạo thơm 100% tấm cũng giảm khoảng 5 USD/tấn, xuống 367-371 USD/tấn.

Trong khi đó, Jasmine giữ giá tốt hơn, quanh 534-538 USD/tấn.

Diễn biến này đang hạn chế khả năng doanh nghiệp xuất khẩu nâng mạnh giá mua nguyên liệu trong nước, đặc biệt đối với các loại gạo phổ thông.

Gạo Thái Lan cao hơn, Ấn Độ giữ lợi thế cạnh tranh

Trên thị trường quốc tế, gạo 5% tấm của Thái Lan hiện ở mức 478-482 USD/tấn, cao hơn đáng kể so với nhiều phân khúc gạo Việt Nam.

Trong khi đó, Ấn Độ tiếp tục duy trì lợi thế cạnh tranh về giá với gạo 5% tấm khoảng 370-374 USD/tấn.

Khoảng cách giá giữa các nước xuất khẩu cho thấy thị trường gạo thế giới đang có sự phân hóa mạnh.

Với Việt Nam, việc cạnh tranh trực tiếp bằng giá ở phân khúc phổ thông sẽ gặp nhiều thách thức. Các dòng gạo thơm và gạo chất lượng cao vẫn là nhóm có lợi thế hơn nhờ khả năng đáp ứng các phân khúc có giá trị gia tăng.

Philippines vẫn là điểm tựa quan trọng

Bên cạnh diễn biến giá xuất khẩu, triển vọng nhu cầu từ Philippines tiếp tục được xem là một trong những yếu tố có thể hỗ trợ thị trường gạo Việt Nam.

Nếu lượng dự trữ của Philippines tiếp tục giảm và sản xuất trong nước chịu ảnh hưởng bởi thời tiết, nhu cầu bổ sung nguồn cung từ bên ngoài có thể duy trì ở mức cao.

Việt Nam hiện có vị thế lớn tại thị trường này. Do đó, các hợp đồng mới với Philippines có thể tác động trực tiếp tới sức mua nguyên liệu trong nước.

Khi doanh nghiệp xuất khẩu cần chuẩn bị hàng cho các đơn giao, hoạt động thu mua gạo nguyên liệu thường được đẩy lên trước, từ đó tạo lực hỗ trợ cho giá lúa tại vùng sản xuất.

Tuy nhiên, triển vọng nhập khẩu lớn chưa đồng nghĩa giá lúa trong nước sẽ tăng ngay.

Điều thị trường cần là đơn hàng thực tế, lịch giao hàng rõ ràng và việc doanh nghiệp thực sự tăng lượng mua nguyên liệu.

Nếu những yếu tố này chưa xuất hiện, giá lúa gạo nhiều khả năng vẫn duy trì trạng thái đi ngang.

Giá lúa gạo hôm nay chủ yếu đi ngang

Trong ngày 12/9, kịch bản chủ đạo của thị trường lúa gạo là phân hóa và dao động hẹp.

Lúa tươi nhiều khả năng giữ giá khi nguồn cung đã giảm nhưng sức mua chưa thực sự cải thiện. OM 18 dự kiến quanh 6.400-6.600 đồng/kg; Đài Thơm 8 ở 6.300-6.400 đồng/kg và OM 5451 khoảng 6.100-6.300 đồng/kg.

Ở nhóm gạo nguyên liệu, IR 504 và CL 555 tiếp tục là những mặt hàng yếu hơn, với vùng giá dự kiến 8.650-8.700 đồng/kg.

Ngược lại, OM 5451 và Đài Thơm 8 được kỳ vọng giữ giá tốt hơn nhờ chất lượng và nhu cầu tiêu thụ.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo thơm 5% tấm và gạo thơm 100% tấm của Việt Nam cùng giảm, tạo thêm áp lực lên hoạt động thu mua nguyên liệu.

Dù vậy, nguồn lúa trong nước không còn quá dồi dào cùng triển vọng nhu cầu từ Philippines có thể giúp hạn chế nguy cơ giá giảm sâu.

Nhìn chung, giá lúa gạo ngày 12/9 nhiều khả năng tiếp tục đi ngang là chủ đạo, xen kẽ áp lực giảm nhẹ tại một số loại gạo nguyên liệu phổ thông. Để hình thành một nhịp phục hồi mới, thị trường vẫn cần sức mua thực tế và các đơn hàng xuất khẩu đủ lớn từ doanh nghiệp.

Phúc Hưng